SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT PHẠM NGŨ LÃO

Số: 406/QĐ- THPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ân Thi, ngày 28 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách cấp bổ sung năm 2026 của trường THPT Phạm Ngũ Lão

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHẠM NGŨ LÃO.

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2576 /QĐ-SGDĐT ngày 25 / 8/2026 của Sở GD&ĐT về việc cấp kinh phí kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm 2026

Căn cứ Quyết định số 3081/QĐ-SGDĐT ngày 16/10/2026 của Sở GD&ĐT về việc bổ sung kinh phí năm 2026 (giáo viên tuyển mới)

Căn cứ Quyết định số 3100/QĐ-SGDĐT ngày 21/10/2026 của Sở GD&ĐT về việc phê duyệt nhu cầu và bổ sung kinh phí thực hiện tăng lương cơ sở theo NĐ 161;

Xét đề nghị của Ban tài vụ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai dự toán kinh phí ngân sách cấp bổ sung năm 2026 của trường THPT Phạm Ngũ Lão. *(theo biểu đính kèm).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban tài vụ và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HƯNG YÊN
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHẠM NGŨ LÃO

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Thùy Dung

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trương THPT Phạm Ngũ Lão

Chương: 422

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 406 /QĐ- THPT ngày 28/10/2026 của Trường THPT Phạm Ngũ Lão)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	**Chi sự nghiệp**	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	**Chi quản lý hành chính**	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**862.386.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	**Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ**	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Quốc gia	
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	-Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**	**862.386.000**
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	685.217.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	177.169.000
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	

4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
…		
II	**Nguồn vốn viện trợ**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	**Chi sự nghiệp khoa học công nghệ**	
2.1	Dự án A	
2.1	Dự án B	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
…		
III	**Nguồn vạy nợ nước ngoài**	
1	**Chi quản lý hành chính**	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	**Chi sự nghiệp khoa học công nghệ**	
2.1	Dự án A	
2.1	Dự án B	
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
…		